TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **20/**2019/QĐST-HNGĐ	*Chợ Đồn, ngày 26 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị K, sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh Triệu Văn T, sinh năm 1967.

Trú tại: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh BắcKạn.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị K và anh Triệu Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị K và anh Triệu Văn T nhất trí

thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Phan Thị K và anh Triệu Văn T có 02 con chung tên là Triệu Thị M, sinh ngày 09/8/2000 và Triệu Trung K, sinh ngày 15/3/2005. Hai bên thống nhất, thỏa thuận cháu Triệu Thị M hiện nay đã trưởng thành, đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và thống nhất, thỏa thuận giao cháu Triệu Trung K cho anh Triệu Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Triệu Văn T không yêu cầu chị Phan Thị K cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Phan Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung**: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Phan Thị K phải chịu 75.000đ *(bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và anh Triệu Văn T phải chịu 75.000đ *(bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận việc chị Phan Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 06049 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Phan Thị K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hường